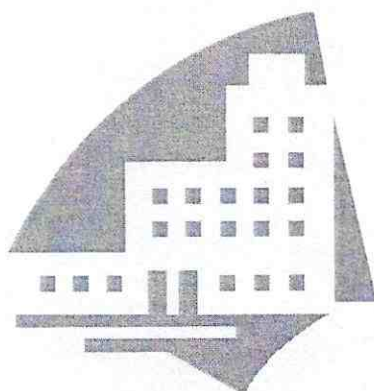


TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**



TP. HỒ CHÍ MINH 04-2016





CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5

- Chào cờ, tuyên bố lý do
- Báo cáo tư cách cổ đông
- Giới thiệu đại biểu
- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Chủ tịch đoàn, thư ký đoàn.
Đoàn chủ tịch chủ trì và điều hành đại hội.
- Đoàn chủ tịch thông qua chương trình Đại hội
- Báo cáo tình hình và kết quả SXKD năm 2015; kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2016.
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015
- Báo cáo của Ban kiểm soát
- Thảo luận nội dung các báo cáo
- Báo cáo đề xuất phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2015
- Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015 và mức thù lao năm 2016
- Báo cáo phương án tăng vốn điều lệ năm 2016
- Báo cáo lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016
- Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung nêu trên
- Thông qua biên bản, Nghị quyết Đại hội
- Tổng kết và bế mạc đại hội



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2016

**BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5**

**PHẦN 1
TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015**

I/ TÌNH HÌNH CÔNG TY

1/ Về cổ phần:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty năm 2015 về việc tăng vốn Điều lệ từ 17 tỷ đồng lên 27 tỷ đồng, đến hôm nay tình hình về cổ phần như sau:

-Tổng số cổ phần:	2.700.000 cổ phần
-Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
-Mệnh giá 1 cổ phần:	10.000 đồng
-Số lượng CP đang lưu hành:	2.699.922 CP
-Cổ phiếu quỹ:	78 CP
-Vốn điều lệ công ty:	27.000.000.000 đồng

2/ Thuận lợi, khó khăn:

a/ *Khó khăn:*

- Trong năm 2015 tình hình kinh tế trong nước tương đối ổn định tuy nhiên khó khăn thách thức vẫn còn do ảnh hưởng của tình hình kinh tế thế giới và khu vực vẫn còn khó khăn phức tạp.

- Chủ đầu tư chậm thanh toán do thiếu vốn, do thay đổi ban điều hành làm cho công tác thu hồi vốn bị chậm, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của công ty.

- Cạnh tranh trong đấu thầu rất gay gắt, giá trúng thầu công trình không cao, lợi nhuận thấp.

b/ *Thuận lợi:*

- Tập thể CBCNV công ty đoàn kết, thống nhất trong thực hiện kế hoạch, khắc phục khó khăn để phát triển và giữ vững đơn vị.

- Nhiều công trình được đánh giá cao về chất lượng, tiến độ thi công nên Công ty đã giữ vững được uy tín trên thị trường xây lắp, thị trường được mở rộng tại tỉnh Bình Dương, các vùng phụ cận TP. Hồ Chí Minh, và có thêm được hợp đồng có giá trị lớn là nhà máy Coca-Cola tại Cambodia.

c/ *Những chủ trương, biện pháp nhằm thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch:*

Trước những khó khăn và thuận lợi nêu trên, Công ty đã :

- Thường xuyên sắp xếp tổ chức bộ máy công ty theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả trong công việc để giảm chi phí .

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để giảm rủi ro trong sản xuất kinh doanh.

- Thường xuyên bám sát diễn biến tình hình thị trường để có giải pháp tốt nhất trong việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo hiệu quả đạt cao nhất.

- Tăng cường công tác quan hệ để tìm kiếm công trình, đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm đã đề ra.

- Tiếp tục giữ vững các mối quan hệ đã có nhằm phát triển lĩnh vực xây lắp.

II/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

*Giá trị sản lượng: 469,411 tỷ

Trong đó: Giá trị xây lắp: 434,763 tỷ

Giá trị SXCN : 34,387 tỷ

Giá trị kinh doanh khác: 0,261 tỷ

*Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 434,596 tỷ

Trong đó:

Doanh thu xây lắp: 400,218 tỷ

Doanh thu SXCN: 32,891 tỷ

Doanh thu khác : 1,487 tỷ

*Lợi nhuận:

Năm 2015 mặc dù còn có khó khăn nhưng với quyết tâm cao của toàn thể CBCNV toàn công ty, tổng lợi nhuận trước thuế thực hiện được theo số liệu chính thức đã được kiểm toán là : 8,226 tỷ đồng.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

* Giá trị sản lượng: 469,411 / 440 đạt 106,7% KH năm và 114% cùng kỳ

* Doanh thu: 434,596 / 400 đạt 108,69% KH năm và 90% cùng kỳ

* Lợi nhuận trước thuế: 8,226 / 8 đạt 102,8% KH năm và 95% cùng kỳ

Công ty cơ bản hoàn thành kế hoạch năm 2015 đề ra, trong đó các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận có thấp hơn năm 2014, nguyên nhân:

Tình hình kinh tế nói chung vẫn còn nhiều khó khăn, cạnh tranh đấu thầu vẫn gay gắt nên công ty có chủ trương định hướng kế hoạch theo đúng năng lực của công ty và tình hình thị trường bảo đảm kết quả sản xuất kinh doanh có hiệu quả, không chạy theo thành tích đăng ký kế hoạch năm sau phải cao hơn năm trước.

2/ Về công tác đầu tư:

Trong năm công ty không có đầu tư lớn, chủ yếu đầu tư trang bị thiết bị, dụng cụ thi công công nghệ mới như giàn giáo thay thế dần phương tiện, thiết bị cũ nhằm tăng tính thẩm mỹ, chất lượng và giảm giá thành công trình.

3/ Công tác thị trường:

*Về xây dựng:

-Giữ vững thị trường truyền thống và phát triển thị trường Cambodia

+Các công trình chuyên tiếp từ 2014 sang có giá trị: 286,34 tỷ đồng

+Các công trình ký mới trong năm 2015 có giá trị: 703,08 tỷ đồng

+Giá trị sản lượng chuyển sang năm 2016:

454,02 tỷ đồng

*Về Sản xuất công nghiệp:

- Thị trường Acetylen phát triển tốt, đá xây dựng, gạch block tiêu thụ ổn định.
- Xưởng cơ khí phát huy được hiệu quả, tăng năng lực thi công và đấu thầu cho công ty.

4/ Công tác an toàn lao động :

Đặc thù của ngành xây dựng và sản xuất công nghiệp của công ty có yêu cầu cao về công tác an toàn lao động. Ngoài ý nghĩa trong việc bảo đảm sức khỏe và tính mạng cho người lao động, hoạt động an toàn lao động luôn mang lại lợi ích rất lớn cho Công ty về tài sản, tiến độ thi công.

Vì vậy Công ty luôn quan tâm hàng đầu công tác ATLĐ, Phòng chống cháy nổ, thực hiện đầy đủ các quy định về ATLĐ và Phòng chống cháy nổ trong thi công, sản xuất. Công tác ATLĐ được kiểm tra, giám sát thường xuyên tại công trường và nơi sản xuất.

5/ Công tác tổ chức và quản lý:

Trong năm 2015 công ty tiếp tục tổ chức sắp xếp lại bộ máy theo hướng gọn nhẹ, quản lý tập trung, đảm bảo đạt hiệu quả tốt nhất.

Thị trường tiêu thụ đất đèn bị thu hẹp và sản xuất không có hiệu quả do cạnh tranh của đất đèn Trung Quốc nên trong năm 2015 công ty đã dừng sản xuất đất đèn và thực hiện trực tiếp quản lý XN xây dựng & SXCN.

Về thi công xây lắp: tiếp tục áp dụng mô hình điều hành trực tiếp. Đối với các công trình lớn tổ chức ban điều hành công trường, giám đốc dự án là đ/c phó Giám đốc công ty phụ trách thi công chỉ đạo trực tiếp.

Có quy chế kiểm soát chặt chẽ nhà cung cấp vật tư và các thầu phụ.

Công ty chú ý nhiều hơn các biện pháp thi công chi tiết, đầu tư nhiều phương tiện thi công để nâng cao chất lượng, tính thẩm mỹ và trình độ thi công.

6/ Công tác nhân sự:

- Những thay đổi trong ban điều hành: ông Nguyễn Phùng Xuân thôi giữ chức Phó Giám đốc để nghỉ hưu theo chế độ . (còn là thành viên HĐQT)

- Bổ nhiệm giám đốc Xí nghiệp Xây dựng và Sản xuất công nghiệp thay thế cán bộ về hưu.

- Bổ nhiệm Trưởng phòng kỹ thuật thay thế vị trí kiêm nhiệm của một phó giám đốc thôi kiêm nhiệm và tổ chức lại chức năng và nhiệm vụ của phòng kỹ thuật.

- Bổ nhiệm Trưởng phòng Kinh tế-Kế hoạch thay thế cán bộ về hưu

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tổng số lao động có HĐLĐ có thời hạn và không xác định thời hạn cuối kỳ là 207 người so với đầu kỳ giảm 20 người do công ty thực hiện sắp xếp lại sản xuất và nhằm tăng năng lực của cán bộ nhân viên.

Trong đó:

Trình độ ĐH: 96 người, cao đẳng 3 người; trung cấp 5 người; sơ cấp 25 người; công nhân 78 người;

7/ Công tác lao động và Tiền lương:

Nhằm khuyến khích nhân viên học hỏi, năng động và sáng tạo trong công việc. Công ty thực hiện chính sách phân phối thu nhập như sau:

- Lương theo vị trí công việc: mỗi vị trí công việc có mức lương nhất định phù hợp với trình độ, kinh nghiệm, năng lực của từng người;
- Lương theo năng lực: nghĩa là CBCNV làm công việc như nhau nhưng có năng lực khác nhau thì có mức lương khác nhau;
- Thưởng theo hiệu quả công việc (năng suất): thưởng theo kết quả công việc, từng dự án, công trình cụ thể.
- Thu nhập bình quân cho CBCNV có HĐLĐ từ 1 năm trở lên trong năm 2015 là 8.000.000đ/ng.tháng.

Các chế độ, chính sách và phúc lợi :

Việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động luôn được công ty quan tâm hàng đầu. Công ty đảm bảo các chế độ, chính sách được trả bằng hoặc cao hơn theo quy định hiện hành.

- Hợp đồng lao động & các chế độ BHXH; y tế, thất nghiệp được công ty thực hiện 100% cho người lao động theo quy định;
- Chăm lo đầy đủ cho CBCNV trong những ngày lễ Tết, những ngày kỷ niệm 8/3; 20/10; 22/12, chăm lo con em ngày quốc tế thiếu nhi 01/06, tết trung thu và có thưởng cho con em CBCNV có kết quả học tập giỏi trong năm.
- Trợ cấp thôi việc, ngừng việc: theo qui định pháp luật lao động hiện hành;
- Nghỉ mát: được thực hiện hàng năm;
- Bảo hộ lao động: được trang cấp theo công việc;
- Có chế độ ăn ca, bồi dưỡng độc hại cho người lao động theo quy định.
- Công tác khám sức khỏe định kỳ cho người lao động được thực hiện hàng năm.
- Thực hiện đầy đủ chế độ thăm hỏi và trợ cấp cho người lao động khi bản thân hoặc gia đình có khó khăn.
- Hàng năm công ty tổ chức nâng bậc, nâng lương cho người lao động, cử cán bộ nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ như kế toán, giám sát, chỉ huy trưởng, v.v...

- Về thi đua Khen Thưởng:

Công ty thường xuyên tổ chức phát động phong trào thi đua ở các công trình trọng điểm như: Công trình nhà máy Coca-Cola, Trường mầm non Thương Tân, nhà máy thuốc Thú y Bình Dương, v.v... các công trình này đều đạt thành tích thi đua và được công ty khen thưởng kịp thời.

Với thành tích đạt được trong năm qua Công ty đã nhận được:

- Bằng khen Bộ Công Thương cho 2 tập thể và 2 cá nhân.

- Và nhiều tập thể, cá nhân công ty được Tổng công ty CP Xây dựng công nghiệp Việt Nam khen thưởng.

8/ Công tác môi trường và trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Công ty luôn tuân thủ các quy định hiện hành về bảo vệ môi trường nơi sản xuất và thi công. Qua các cuộc kiểm tra thường xuyên của các cơ quan chức năng về môi trường, công ty không có vi phạm nghiêm trọng.

Công ty tuyển dụng nhiều công nhân tại địa phương nơi thi công, qua đó cung cấp cơ hội việc làm cho nhiều gia đình địa phương. Công ty luôn có trách nhiệm với cộng đồng địa phương, trong hoạt động sản xuất kinh doanh không để xảy ra mất an ninh trật tự, không xảy ra khiếu tố, khiếu nại, đình công và tích cực tham gia ủng hộ các phong trào và công tác xã hội của địa phương

Trong năm công ty đã hỗ trợ, đóng góp với giá trị 70.000.000 đồng.

III/ VIỆC THỰC HIỆN QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Cơ cấu Hội đồng Quản trị hiện tại gồm 5 thành viên và không có thay đổi trong năm.

Trong năm 2015 Hội đồng quản trị đã tiến hành 06 cuộc họp định kỳ và bất thường, HĐQT đã đánh giá việc thực hiện các chủ trương của HĐQT và kết quả kinh doanh quý, thảo luận một số chủ trương, quyết sách điều hành và kế hoạch kinh doanh tiếp theo cũng như hỗ trợ, giải quyết các vấn đề khó khăn vướng mắc của Ban Giám đốc.

Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc thực thi các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Giám đốc.

Chủ tịch Hội đồng Quản trị thường xuyên trao đổi với Ban Giám đốc để bám sát tình hình sản xuất kinh doanh cũng như kịp thời chỉ đạo thực hiện các quyết sách và định hướng của Hội đồng Quản trị.

Trong năm 2015 HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác thực hiện đúng theo Điều lệ công ty, quản trị nội bộ công ty, chưa có phát hiện nào sai sót trong việc thực hiện.

IV/ ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT:

Căn cứ vào các chỉ tiêu đã đạt được, HĐQT nhận thấy mặc dù trong điều kiện vốn điều lệ công ty có hạn chế so với các đơn vị cùng ngành, hoạt động trong điều kiện áp lực nặng nề về tài chính, trong môi trường cạnh tranh gay gắt nhưng Ban Giám đốc đã điều hành đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra, công ty phát triển ổn định nhất là đảm bảo có hiệu quả, thương hiệu của công ty tiếp tục được giữ vững.

Thành quả này đạt được là do sự quan tâm chỉ đạo, giám sát sâu sát và có những chủ trương, những quyết định kịp thời phù hợp với từng công việc, từng thời điểm của HĐQT. Sự điều hành năng động có hiệu quả của ban Giám đốc, quản lý chặt chẽ các yếu tố đầu vào để giảm giá thành và xử lý nhiều tình huống để giảm thiểu rủi ro. Cùng với sự tận tụy tâm huyết của toàn thể CBCNV trong công ty cùng nhau đoàn kết một lòng quyết tâm xây dựng công ty phát triển bền vững. Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm đề ra, đây là một nỗ lực cao của Ban Giám đốc và tập thể CBCNV công ty.

-Ngoài việc tổ chức tốt sản xuất kinh doanh, công ty còn thực hiện đầy đủ các chính sách chế độ cho người lao động, thường xuyên nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động,

-Công ty thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định và tích cực tham gia các hoạt động xã hội của địa phương nơi sản xuất, thi công.

Các mặt còn tồn tại:

- Thường xuyên thực hiện công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy quản lý nhưng công việc đôi lúc còn sơ suất, ảnh hưởng đến hiệu quả của công ty.

- Còn có cán bộ chỉ đạo công tác hoàn thiện công trình còn yếu và thiếu kinh nghiệm.

- Công tác thu hồi vốn đã có bước tiến triển nhưng cần tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa để giảm chi phí tài chính.

- Công tác chỉ đạo đề ra các chiến lược tiêu thụ các sản phẩm mới đã đầu tư cũng như việc chỉ đạo nghiên cứu thêm các sản phẩm mới chưa được quan tâm và đầu tư đúng mức.

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế /Doanh thu còn thấp so với tỷ suất trung bình cùng ngành, chứng tỏ chưa phải là nhà thầu được đánh giá cao có điều kiện tham gia nhiều công trình có giá trị lớn giá cao và giảm được chi phí điều hành. Cần có giải pháp quản lý chi phí chặt chẽ hơn nữa.

- Chưa tận dụng kịp thời hết mọi nguồn lực sẵn có để tăng doanh thu, lợi nhuận tăng tích lũy vốn.

- Công ty cần tăng cường công tác tiếp thị để mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm công nghiệp và tích cực nghiên cứu đầu tư đưa vào sản xuất sản phẩm mới để sử dụng có hiệu quả mặt bằng tại khu công nghiệp Biên Hòa 1.

PHẦN II
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2016

I/ ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH:

Trong thời gian tới khó khăn thách thức vẫn còn do tình hình an ninh thế giới và khu vực còn nhiều bất ổn, tình hình thay đổi chính sách BHXH, lương tối thiểu vùng, các chính sách mới làm tăng chi phí ảnh hưởng giá nguyên vật liệu có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, nhưng với những kinh nghiệm và thành tựu đạt được trong những năm gần đây, công ty quyết tâm giữ vững ổn định và phát triển bền vững trong các năm tiếp theo, kế hoạch định hướng cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Tỷ lệ % Thực hiện năm 2015 so với KH	Tỷ lệ % KH 2016 so với thực hiện 2015
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=4/3	(7)=5/4
1/ Giá trị tổng sản lượng	Tỷ	440	469,41	568	106,6	121
<i>Trong đó:</i>						
-Giá trị xây lắp	-	401,38	434,763	533,050	108,3	122,6
-Giá trị SXCN	-	37,26	34,387	33,550	92,3	97,56
- Kinh doanh khác	-	1,36	0,261	1,400	19,2	536,4
2/ Doanh thu	Tỷ	400	434,596	520	108,6	119,6
<i>Trong đó:</i>						
-Doanh thu xây lắp	-	364,891	400,218	488,400	109,7	122
-Doanh thu SXCN	-	33,873	32,891	30,500	97,1	92,7
-Doanh thu khác	-	1,236	1,487	1,100	120,3	74
3/Đầu tư XD CB và TB	Tỷ	3	2	25	66,7	
4/Tổng Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	8	8,226	9	102,8	109,4
5/Nộp ngân sách	-	22	21,09	22,33	95,86	105,8
6/ Tổng quỹ tiền lương	-	126,854	116,547	145,233	92	124,61
7/Thu nhập bình quân	Đ/ng/th	6.250.000	6.500.000	6.600.000	104	101,5
8/Chia cổ tức	%	15-20	18	15	100	83,33

II. MỤC TIÊU-ĐỊNH HƯỚNG:

Xây dựng và phát triển Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng số 5 thành một đơn vị chủ lực mạnh về mọi mặt của Tổng công ty cổ phần xây dựng Công nghiệp Việt Nam tại phía nam về thực hiện thi công xây lắp công nghiệp và dân dụng mà trong đó trọng tâm là xây lắp công nghiệp .

Áp dụng công nghệ xây dựng tiên tiến để rút ngắn thời gian thi công đạt hiệu quả cao.

Nâng tầm công ty đủ năng lực để cạnh tranh với các nhà thầu khác những gói thầu có giá trị lớn trong khu vực và trên lãnh thổ Việt Nam để có lợi nhuận cao tăng tích lũy vốn, từng bước mở rộng ra thị trường xây lắp quốc tế .

Mở rộng sản xuất và thị trường gạch không nung (gạch block) để đáp ứng cho nhu cầu thị trường trong thời gian tới rất lớn.

Nghiên cứu sản phẩm công nghiệp mới và đầu tư đưa vào sản xuất tại khu công nghiệp Biên Hòa 1 để sử dụng hết mặt bằng đang có tại đây.

Thường xuyên đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhất là nguồn nhân lực trẻ.

Không ngừng đổi mới và cải thiện môi trường làm việc cho người lao động, đảm bảo môi trường trong sạch đối với cộng đồng và xã hội

Giữ gìn và phát triển thương hiệu công ty trên cơ sở đảm bảo chất lượng và uy tín với chủ đầu tư.

III/ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

a/ Về công tác tổ chức:

-Tiếp tục thực hiện các chính sách thắt chặt quản lý nhằm thực hiện chính sách thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để phòng rủi ro do ảnh hưởng của diễn biến thị trường, bao gồm các lĩnh vực điều hành, quản lý vật tư nhân công, quản lý kỹ thuật, quản lý về giá thành trong sản xuất v.v...

-Nâng cao hơn nữa vai trò trách nhiệm và gắn chặt nhiệm vụ giữa các phòng ban để hoàn thành công việc nhanh và hiệu quả nhất.

-Xây dựng các chức năng và nhiệm vụ với qui mô lớn hơn nữa của các phòng ban nhằm đáp ứng tốt theo xu hướng phát triển của công ty.

-Tiếp tục củng cố bộ máy điều hành quản lý tại các chi nhánh, công trường; quản lý và kiểm tra chặt chẽ hàng tháng mọi chi phí và xuất nhập vật tư thành phẩm.

b/ Về lĩnh vực xây lắp và sản xuất:

-Tập trung chỉ đạo hoàn thành bàn giao các công trình trọng điểm như nhà máy Coca-Cola; nhà máy dẹt nhuộm C&T Vina 2, xưởng Sauce Cholimex, nhà máy phân bón NPK Behn Meyer và một số các công trình khác ở tỉnh Bình Dương.

-Giữ vững mối quan hệ với các chủ đầu tư đã tin tưởng hợp tác qua nhiều dự án trong thời gian qua

-Tiếp tục tiếp cận với các chủ đầu tư nước ngoài đang đầu tư tại các tỉnh thành.

-Quản lý chặt chẽ việc tạm ứng, sử dụng vật tư, nhân công trên cơ sở dựa theo định mức và dự toán thi công, khối lượng công việc đã thực hiện được.

-Hoàn thành nhanh thủ tục thanh quyết toán công trình, thương thảo hợp đồng nhiều đợt thanh toán, để đảm bảo đủ vốn thi công vì công ty vốn chủ sở hữu quá ít, hạn mức vay vốn ngân hàng không cao.

-Nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu: đơn giá hợp lý, khối lượng đầy đủ, đáp ứng mọi yêu cầu theo dữ liệu mời thầu.

-Giữ vững thị trường tiêu thụ sản phẩm công nghiệp hiện có; tăng cường mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm và nghiên cứu mặt hàng mới, đánh giá lại thực trạng thị trường đá xây dựng khu vực Đồng Nai để có giải pháp tiêu thụ hợp lý.

-Tập trung đẩy mạnh tiêu thụ đá cắt mỹ nghệ thị trường trong và ngoài nước

-Tiếp tục đẩy mạnh và phát triển lĩnh vực gia công kết cấu thép, gia công chế tạo lắp đặt các sản phẩm cơ khí phục vụ ngành xây dựng. Đầu tư thêm hệ thống thiết bị, nhà xưởng, nhằm tăng năng lực sản xuất và giảm giá thành sản phẩm.

c/ Công tác nhân sự:

Tiếp tục tuyển dụng và thu hút người có trình độ chuyên môn cao về quản lý thi công trong các dự án lớn nhằm nâng cao quy mô quản lý của công ty

d/ Công tác đầu tư:

-Đầu tư phương tiện thi công công nghệ mới thay thế phương tiện cũ nhằm tăng tính thẩm mỹ và chất lượng công trình.

-Đầu tư dây chuyền chiết nạp khí Argon, CO² để đáp ứng nhu cầu thị trường hiện nay đang cần.

-Nâng cấp dây chuyền chiết nạp gas để nâng cao hiệu quả.

-Đầu tư máy móc, thiết bị tăng năng lực sản xuất cho mỏ đá Soklu 6.

-Tìm đối tác hợp tác đầu tư khu 9X Chu Văn An đảm bảo có hiệu quả.

Tổng mức đầu tư các hạng mục trên dự tính là 25 tỷ đồng.

e/ Tăng vốn điều lệ:

Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 27 tỷ đồng lên 45 tỷ đồng (sau khi được Đại hội hôm nay thông qua) nhằm bổ sung vốn kinh doanh, nâng cao hồ sơ năng lực trong công tác đấu thầu tạo thế mạnh trong cạnh tranh thị trường và phát triển đầu tư.

(Có phương án tăng vốn chi tiết kèm theo).

Năm 2016 vẫn còn nhiều khó khăn thách thức nhưng với tinh thần đoàn kết, sự tận tâm vì sự nghiệp xây dựng công ty phát triển ổn định bền vững, HĐQT, Ban Điều hành cùng tập thể CBCNV công ty quyết tâm sẽ hoàn thành kế hoạch năm 2016 và các năm tiếp theo.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

Nguyễn Thế Thành



Số: 170/2016/BCKT-BCTC/CPA VIETNAM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Số 5

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Số 5

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Số 5, được lập ngày 22 tháng 3 năm 2016, từ trang 05 đến trang 34, bao gồm Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



A handwritten signature in black ink, likely belonging to Nguyễn Thị Minh Anh.

Nguyễn Anh Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0779-2015-137-1
Thay mặt và đại diện
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM
Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế Moore Stephens
Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2016

Nguyễn Thị Minh Anh
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1492-2015-137-1

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Mẫu B 01-DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

TÀI SẢN	MS	TM	31/12/2015	01/01/2015
			VND	VND
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110+120+130+140+150)	100		258.685.419.660	163.888.187.875
I- Tiền và các khoản tương đương tiền	110		27.482.255.230	8.568.797.074
1. Tiền	111	5.1	27.482.255.230	8.568.797.074
II- Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		7.077.439.797	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5.2	7.077.439.797	-
III- Các khoản phải thu ngắn hạn	130		186.784.099.922	96.363.021.819
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	118.017.550.217	76.784.014.437
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		66.971.132.000	17.575.240.331
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.4	4.494.524.065	4.702.873.411
7. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	137	5.5	(2.699.106.360)	(2.699.106.360)
IV- Hàng tồn kho	140		35.881.621.364	57.960.912.767
1. Hàng tồn kho	141	5.6	35.881.621.364	57.960.912.767
V- Tài sản ngắn hạn khác	150		1.460.003.347	995.456.215
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.7	1.396.463.720	876.264.056
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		43.325.883	43.449.204
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	5.12	20.213.744	75.742.955
B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210+220+230+240+250+260)	200		16.661.738.575	18.978.867.603
I Các khoản phải thu dài hạn	210		-	1.030.431.199
6. Phải thu dài hạn khác	216	5.4	-	1.030.431.199
II Tài sản cố định	220		12.448.526.633	14.261.637.384
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.8	8.676.318.704	9.850.157.375
- Nguyên giá	222		35.217.211.932	34.225.911.932
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(26.540.893.228)	(24.375.754.557)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	5.9	3.058.591.448	3.576.077.472
- Nguyên giá	225		4.299.137.274	4.299.137.274
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(1.240.545.826)	(723.059.802)
3. Tài sản cố định vô hình	227	5.10	713.616.481	835.402.537
- Nguyên giá	228		1.826.790.811	1.826.790.811
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.113.174.330)	(991.388.274)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI Tài sản dài hạn khác	260		4.213.211.942	3.686.799.020
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.7	4.213.211.942	3.686.799.020
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100+200)	270		275.347.158.235	182.867.055.478



W-1 104

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

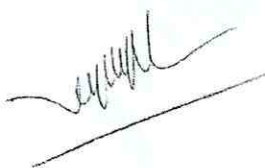
Mẫu B 01-DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

NGUỒN VỐN	MS	TM	31/12/2015	01/01/2015
			VND	VND
A- NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310+330)	300		236.729.683.324	147.897.937.644
I- Nợ ngắn hạn	310		236.507.461.104	138.728.885.131
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.11	44.205.444.939	48.524.154.843
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		69.568.083.353	46.786.015.328
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.12	10.937.088.247	12.159.779.842
4. Phải trả người lao động	314		-	206.764.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.13	81.385.439.119	5.685.660.277
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.14	1.516.654.692	1.646.234.353
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.15	28.440.991.694	23.508.764.428
12. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		453.759.060	211.512.060
II- Nợ dài hạn	330		222.222.220	9.169.052.513
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	7.477.959.466
8. Vay và nợ và thuê tài chính dài hạn	338	5.15	222.222.220	1.691.093.047
B- VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410+430)	400		38.617.474.911	34.969.117.834
I- Vốn chủ sở hữu	410	5.16	38.617.474.911	34.969.117.834
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		26.671.070.000	17.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		26.671.070.000	17.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		104.470.000	104.470.000
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		5.596.392.832	11.182.091.407
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		6.245.542.079	6.682.556.427
- LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	241.874.504
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		6.245.542.079	6.440.681.923
II- Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300+400)	440		275.347.158.235	182.867.055.478

Người lập



Nguyễn Thị Thu Nguyệt

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 3 năm 2016

Kế toán trưởng



Nguyễn Hồng Hải

Giám đốc



Nguyễn Văn Khương

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

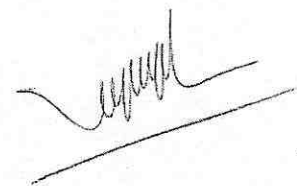
CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2015	Năm 2014
			VND	VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.17	434.596.150.792	481.128.557.494
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01-02)	10	5.17	434.596.150.792	481.128.557.494
4. Giá vốn hàng bán	11	5.18	409.441.042.485	450.746.926.630
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10-11)	20		25.155.108.307	30.381.630.864
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.19	172.371.821	94.814.550
7. Chi phí tài chính	22	5.20	2.611.251.479	2.215.144.660
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		2.516.598.088	2.203.161.520
8. Chi phí bán hàng	24	5.21	182.809.110	255.379.516
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	5.21	14.832.577.138	22.088.329.300
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20+(21-22)-(24+25)}	30		7.700.842.401	5.917.591.938
11. Thu nhập khác	31	5.22	767.799.794	3.374.481.415
12. Chi phí khác	32	5.22	242.593.477	711.672.107
13. Lợi nhuận khác (40 = 31-32)	40		525.206.317	2.662.809.308
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40)	50		8.226.048.718	8.580.401.246
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.23	1.980.506.639	1.897.844.821
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50-51-52)	60		6.245.542.079	6.682.556.425
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	5.24	2.981	3.538

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 3 năm 2016

Người lập

Kế toán trưởng

Giám đốc



Nguyễn Thị Thu Nguyệt



Nguyễn Hồng Hải



Nguyễn Văn Khương

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Mẫu B 03-DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

CHỈ TIÊU	MS	Năm 2015	Năm 2014
		VND	VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	1	8.226.048.718	8.580.401.246
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định và BĐSĐT	2	2.804.410.751	2.433.711.411
- Các khoản dự phòng	3	-	324.778.298
- Lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	4	(4.366.430)	(12.854.811)
- Lãi/lỗ từ hoạt động đầu tư	5	(99.456.438)	(81.959.739)
- Chi phí lãi vay	6	2.516.598.088	2.203.161.520
3. Lợi nhuận từ HĐKD trước thay đổi vốn lưu động	8	13.443.234.689	13.447.237.925
- Tăng các khoản phải thu	9	(89.334.994.372)	(10.497.597.971)
- Tăng/giảm hàng tồn kho	10	22.079.291.403	73.450.784.226
- Tăng/(giảm) các khoản phải trả	11	85.812.762.993	(70.633.490.123)
- Tăng/giảm chi phí trả trước	12	(1.046.612.586)	1.591.062.649
- Tiền lãi vay đã trả	14	(2.516.598.088)	(2.203.161.520)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(2.654.075.173)	(2.376.190.457)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(626.008.000)	(1.411.207.379)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	25.157.000.866	1.367.437.350
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(991.300.000)	(3.771.943.702)
3. Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	(39.077.439.797)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	32.000.000.000	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	3.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	99.456.438	81.959.739
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(7.969.283.359)	(3.686.983.963)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của CSH	31	1.671.070.000	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	109.207.718.512	93.720.794.784
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(104.848.995.393)	(91.526.462.784)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35	(895.366.680)	(1.131.184.188)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(3.400.000.000)	(3.400.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	1.734.426.439	(2.336.852.188)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	18.922.143.946	(4.656.398.801)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	8.568.797.074	13.212.341.064
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(8.685.790)	12.854.811
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	27.482.255.230	8.568.797.074

Người lập

Nguyễn Thị Thu Nguyệt

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 3 năm 2016
Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Hải



**BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT
CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2015**

Kính thưa:

- Đoàn Chủ tịch,
- Các quý vị cổ đông,
- Các vị khách quý.

Được sự tin nhiệm của các quý vị Cổ đông, hôm nay tôi xin thay mặt cho BKS trình bày báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm soát hoạt động SXKD năm 2015 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5 với những nội dung cụ thể sau:

- Căn cứ điều lệ Tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP Đầu tư Xây dựng số 5 đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2015 và các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Giám đốc Công ty CP Đầu tư Xây dựng số 5 năm 2015;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty CP Đầu tư Xây dựng số 5 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam ngày 22/3/2016;

BKS xin được báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty với những nội dung chủ yếu như sau:

I- HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2015

Trong năm 2015 BKS tiến hành các hoạt động như sau:

- Ban KS họp 2 lần trong năm, định kỳ 6 tháng và năm.
- Tham dự các buổi họp của HĐQT công ty.
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, sản xuất, kinh doanh của phòng tài chính kế toán cung cấp 6 tháng và năm.
- Kiểm tra tình hình hoạt động của các chi nhánh công ty.
- Quan hệ với các đơn vị, phòng ban để thực hiện công việc giám sát.

II- HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

1/ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch SXKD năm 2016

Thống nhất với bản báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch SXKD năm 2016 của HĐQT báo cáo trước Đại hội.

2/ Các chỉ tiêu tài chính

TT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014
I	Nhóm chỉ tiêu thanh toán		
1	Khả năng thanh toán chung (Tổng số tài sản/Tổng số nợ phải trả) - lần	1,16	1,24
2	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Tổng số nợ ngắn hạn) - lần	1,09	1,12

TT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014
3	Khả năng thanh toán nhanh $((TSNH-HTK)/Nợ\ ngắn\ hạn)$ - lần	0,94	0,72
II	Nhóm chỉ tiêu cơ cấu vốn		
1	Hệ số nợ so với vốn Chủ sở hữu $(Nợ\ phải\ trả/vốn\ CSH)$ - lần	6,13	4,23
2	Hệ số nợ so với tổng nguồn vốn $(Nợ\ phải\ trả/Tổng\ nguồn\ vốn)$ - lần	0,86	0,81
III	Nhóm chỉ tiêu hoạt động		
	Vòng quay vốn lưu động $(DTT/TSNH\ BQ)$ -lần	1,68	2,93
IV	Nhóm chỉ tiêu sinh lợi		
1	Lợi nhuận trước thuế/DTT (%)	1,89	1,78
2	Lợi nhuận sau thuế/DTT (%)	1,44	1,39
3	Lợi nhuận sau thuế/vốn CSH BQ (ROE) (%)	16,97	19,58
4	Lợi nhuận sau thuế/Tổng TS BQ (ROA) (%)	2,73	3,09
5	Tỷ suất sinh lời của vốn - (ROI) - $((Tổng\ LNTT\ và\ lãi\ vay)/Tổng\ tài\ sản\ BQ)$ - %	3,90	5,90

Nhận xét, đánh giá tình hình tài chính

- Xét về khả năng thanh toán chung và khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty có hệ số > 1 nên có thể nhận thấy đơn vị vẫn đủ khả năng thanh toán các khoản nợ của mình.
- Khả năng thanh toán nhanh của Công ty năm 2015 đã có cải thiện hơn so với năm 2014 nhưng vẫn ở mức < 1 (0,94 lần), hệ số này phản ánh lượng vốn trong hàng tồn kho cuối kỳ báo cáo có giảm hơn so với năm trước (năm 2014 là 58 tỷ, năm 2015 là 36 tỷ) nhưng vẫn chiếm tỷ trọng khá lớn, tuy nhiên đây cũng là một thực tế của ngành xây lắp nói chung.
- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu của Công ty ở mức >1 và đang tăng lên từ 4,23 lần cho năm 2014 và năm 2015 là 6,13 lần. Hệ số này phản ánh mức độ chiếm dụng vốn của Công ty tăng lên nhưng xét về lợi thế kêu gọi đầu tư sẽ khó có thể lôi kéo được các nhà đầu tư mạo hiểm mà với Công ty và cũng thể hiện khả năng thanh toán của Công ty đang giảm đi so với năm trước.
- Hệ số nợ phải trả/tổng nguồn vốn của Công ty ở mức < 1 (0,86 lần) cao hơn năm 2014 (0,81 lần) thể hiện rõ khả năng thanh toán các khoản công nợ trong năm của Công ty thấp hơn so với năm 2014.

Nhìn chung nhóm chỉ tiêu sinh lợi của đồng vốn ở Công ty đều thể hiện ở mức năm 2015 thấp hơn năm 2014, điều này phản ánh kết quả SXKD năm 2015 của Công ty không được tốt như kế hoạch đề ra và như kết quả thực hiện năm 2014.

Hệ thống sổ sách, hồ sơ chứng từ, hạch toán kế toán và quyết toán tài chính phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan, chưa phát hiện sai sót trọng yếu, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công

ty cũng như kết quả sản xuất kinh doanh kết thúc năm tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2015.

3/ Dự kiến về phân phối lợi nhuận năm 2015

Trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán về kết quả kinh doanh năm 2015 của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty đã họp và dự kiến phân chia cổ tức năm 2015 trình trước ĐHĐCĐ.

Ban kiểm soát nhất trí với kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức theo báo cáo của HĐQT Công ty.

Do vốn điều lệ của Công ty tăng lên so với đầu năm nên tỷ lệ phân chia lợi nhuận năm 2015 có sự điều chỉnh so với ĐHĐCĐ năm 2015. Dự kiến phân chia lợi nhuận năm 2015 bằng 18% Vốn điều lệ của HĐQT như trên phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

4/ Về công tác điều hành

4.1. Hoạt động của HĐQT

- Trong năm HĐQT đã thực hiện 6 cuộc họp họp và thông qua các nghị quyết. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Năm 2015 không có khiếu kiện gì liên quan đến công tác điều hành của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty. HĐQT đã chỉ đạo Giám đốc Công ty thực hiện các giải pháp thu hồi công nợ tồn đọng, cân đối nguồn vốn để chi trả cổ tức cho các cổ đông.
- Chiến lược phát triển kinh doanh của HĐQT và Ban Giám đốc xây dựng và chỉ đạo phù hợp với môi trường kinh doanh của Công ty, đem lại quyền lợi cho các cổ đông.
- Công tác thu hồi công nợ đã được quan tâm chú trọng nhiều.
- HĐQT đã họp và thống nhất thông qua phương án đền bù cho mỏ đá và các quyết định khác góp phần tăng hiệu quả SXKD của đơn vị năm 2015.

4.2. Hoạt động của Ban giám đốc

- Năm 2015 Công ty đã tiếp tục quản lý điều hành trực tiếp các dự án/ hợp đồng thi công, đã hoàn thiện và đưa ra quy định quản lý nội bộ các dự án xây lắp để áp dụng rộng rãi cho các hợp đồng nhằm nâng cao hiệu quả, áp dụng và quản lý thống nhất giữa các bộ phận nghiệp vụ trong đơn vị.
- Chi nhánh tại Cambodia phát huy tốt hiệu quả, trong năm 2015 công ty trúng thêm một công trình có giá trị lớn là công trình Coca-cola.
- Trong năm 2015 đơn vị không có đầu tư nào lớn, chủ yếu từng bước đầu tư thiết bị, phương tiện công nghệ mới (như giàn giáo) thay thế dần kiểu cũ nhằm nâng cao tính thẩm mỹ, chất lượng công trình, giảm thời gian thi công, giảm chi phí.
- Đầu tư dây chuyền phun bi và mở rộng xưởng cơ khí XD Biên Hòa của những năm trước đang phát huy tốt hiệu quả, nâng cao được năng lực đấu thầu, thi công cho công ty.
- Sản xuất đất đèn không hiệu quả nên công ty đã ngừng sản xuất và sắp xếp giải quyết chuyển công tác, nghỉ hưu, thôi việc cho người lao động đúng quy định, không có thắc mắc, khiếu nại.
- Công tác đầu tư thêm thiết bị tại mỏ đá Soklu 6 chưa thực hiện do trong thời gian này đầu tư chưa hiệu quả. Đã hoàn thiện các hồ sơ pháp lý về tác động môi trường, về chứng nhận hợp quy sản phẩm và điều chỉnh giảm sản lượng tại Mỏ sát với thực tế để giảm chi phí môi trường.
- Phát hành cổ phiếu: thực hiện đúng theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
- Công ty thường xuyên quan tâm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, các chính sách chế độ của người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định Pháp luật và Thỏa ước LĐTT.

III- BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Trong năm qua HĐQT công ty, Ban Điều hành công ty đã tạo mọi điều kiện thuận cho BKS hoàn thành nhiệm vụ.
- BKS được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị.
- Trong năm 2015 chưa có trường hợp nào phản ảnh với BKS về các vấn đề của công ty.

IV- KIẾN NGHỊ

- **Trong hoạt động xây lắp**
Cần tăng cường công tác giám sát chất lượng, tiến độ trên tất cả công trường, không phân biệt giá trị lớn nhỏ nhằm duy trì ổn định thương hiệu của công ty.
- **Trong hoạt động sản xuất công nghiệp:** Cần sớm tìm phương án sử dụng mặt bằng tại XN Xây dựng & SXCN để tăng hiệu quả sử dụng đất tại khu CN Biên Hòa 1.
- **Công tác dự phòng tài chính:** Đề nghị đơn vị cân đối và trích lập dự phòng tài chính cho các dự án chưa quyết toán và chờ quyết toán để giảm thiểu rủi ro cho các năm tài chính tiếp theo.
- **Công tác quản lý tài sản và công cụ dụng cụ:** Sau khi kiểm tra, theo thống kê của đơn vị nhiều công cụ dụng cụ đang được theo dõi trên tài khoản chờ phân bổ chi phí nhưng trên thực tế đã hỏng hoặc không có khả năng thu hồi nhưng vẫn còn giá trị sổ sách. Yêu cầu trong năm 2016 đơn vị rà soát lại các tài sản, công cụ dụng cụ chờ phân bổ để phân loại và hạch toán chi phí cho phù hợp, đúng đối tượng sử dụng.
- **Công tác tổ chức quản lý và điều hành của đơn vị:** Trong quá trình hoạt động, đơn vị cần thường xuyên tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm các quy định đã ban hành để kịp thời sửa đổi bổ sung phù hợp tình hình, nâng cao tính khả thi.
- **Phát triển nguồn lực:** Cân đối và phát triển đội ngũ cán bộ thiết kế và cán bộ có trình độ ngoại ngữ để có thể đáp ứng được thị phần dự án EPC và dự án có vốn đầu nước ngoài.

Trên đây là những nội dung chủ yếu Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty trong năm 2015. Kính mong quý vị đóng góp ý kiến để Ban kiểm soát làm tốt chức năng nhiệm vụ mà cổ đông giao phó.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng ban chức năng, các cổ đông và CBCNV Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Trần Thị Minh

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (để báo cáo);
- HĐQT Công ty;
- Thành viên BKS.

TỜ TRÌNH

V/v: *Phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng*
(*Phát hành cho cổ đông hiện hữu*)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/6/2006;
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 24/11/2010;
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các thông tư hướng dẫn liên quan.
- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 162/2015/TT-BTC hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5;
- Căn cứ nhu cầu thực tế của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5 về vốn để phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2016 xem xét phương án huy động vốn với các thông tin chi tiết như sau:

- | | |
|-----------------------------------|---|
| 1. Tên cổ phiếu | : Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5 |
| 2. Loại cổ phiếu | : Cổ phiếu phổ thông |
| 3. Mã chứng khoán | : CI5 |
| 4. Mệnh giá cổ phiếu | : 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 5. Vốn điều lệ hiện nay | : 27.000.000.000 đồng |
| 6. Số lượng cổ phiếu đã phát hành | : 2.700.000 cổ phiếu |

Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 2.699.922 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ : 78 cổ phiếu

7. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến

- + Vốn điều lệ trước phát hành : 27.000.000.000 đồng
- + Số vốn điều lệ dự kiến tăng : 17.999.480.000 đồng
- + Vốn điều lệ sau khi phát hành : 44.999.480.000 đồng

8. Mục đích phát hành: nhằm bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

9. Hình thức chào bán : Chào bán chứng khoán ra công chúng

10. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm (thời điểm chốt danh sách được ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định).

11. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 1.799 948 cổ phiếu

12. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 17.999.480.000 đồng

13. Tổng khối lượng vốn huy động theo giá bán dự kiến: 17.999.480.000 đồng

14. Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký chào bán thêm/tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 66,66% (Tỷ lệ thực hiện quyền 3:2, Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu có 01 quyền mua, cứ 03 quyền mua thì sẽ được mua 02 cổ phiếu mới). Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần số lẻ dưới một đơn vị sẽ được làm tròn bằng 0).

15. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu

16. Nguyên tắc xác định giá: theo mệnh giá (10.000 đồng/cổ phiếu).

17. Rủi ro của việc pha loãng cổ phiếu:

Việc thay đổi vốn chủ sở hữu sẽ làm ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng lợi nhuận, từ đó ảnh hưởng đến chỉ số EPS hiện tại của Công ty, dự kiến thay đổi như sau :

Số lượng cổ phiếu của Công ty thời điểm hiện tại là 2.700.000 cổ phiếu, số lượng phát hành thêm là 1.799.948 cổ phiếu, số lượng cổ phiếu của Công ty sau phát hành là 4.499.948 cổ phiếu. Do số lượng cổ phiếu của Công ty tăng, nên ngay sau khi phát hành, thu nhập trên một cổ phiếu (EPS) của Công ty sẽ bị pha loãng. Giả sử đến ngày 30/09/2016, đợt phát hành sẽ kết thúc, Công ty sẽ thu được toàn bộ số tiền từ đợt phát hành trên.

STT	Nội dung	2016 (dự kiến)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016 (đồng)	7.200.000.000
2	Số lượng cổ phiếu đầu năm 2016 (cổ phiếu) – Cổ phiếu quỹ	2.699.922
3	Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu	1.799.948
4	Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành (cổ phiếu) {=(2)+(3)}	4.499.948
5	Số lượng cổ phiếu bình quân gia quyền sau khi phát hành tại thời điểm tháng 12/2016 (cổ phiếu) (= {(2)x9+(4)x3}/12)	3.149.928
6	Thu nhập/cổ phiếu trước khi phát hành cho cổ đông hiện hữu (đồng/cp)=(1)/(2))	2.667
7	Thu nhập/cổ phiếu điều chỉnh (đồng/cổ phiếu) (= (1)/(5))	2.286

18. Quyền mua cổ phiếu

- Quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu được phép chuyển nhượng. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng tiếp cho bên thứ ba.
 - Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.
 - Số cổ phiếu chưa phân phối hết và cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đối tượng phân phối, tiêu chí, phương thức phân phối cho các đối tượng khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo qui định của pháp luật trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- 19. Phương án xử lý số lượng cổ phiếu lẻ và số lượng cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sau đợt chào bán (nếu có)**
- Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. Số cổ phiếu chưa phân phối hết và cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đối tượng phân phối, tiêu chí, phương thức phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức hợp lý với điều kiện không thuận lợi hơn so với giá khởi điểm của đợt chào bán này.
- Ví dụ:** Cổ đông A sở hữu 955 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ 3:2, Cổ đông A được quyền mua thêm $955 \times \frac{2}{3} = 636,66$ cổ phiếu mới. Cổ đông A sẽ được quyền mua thêm 636 cổ phiếu mới với giá 10.000 đồng/CP. 0,66 cổ phiếu lẻ phát sinh và/hoặc trường hợp Cổ đông A không mua thì Hội đồng Quản trị công ty sẽ quyết định chào bán cho đối tượng khác với giá không thấp hơn giá 10.000 đồng/CP.
- 20. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:** Toàn bộ số tiền thu được sẽ được sử dụng để bổ sung vốn hoạt động kinh doanh. Kế hoạch sử dụng vốn chi tiết sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
- 21. Phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo Phương án phát hành:** Ủy quyền HĐQT tự cân đối lại nguồn vốn sao cho phù hợp hoặc đưa ra một phương án xử lý thích hợp.
- 22. Thời gian dự kiến phát hành:** Sau khi được sự chấp thuận của UBCKNN, dự kiến trong năm 2016.
- 23. Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên bản điều lệ công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.**
- 24. Cam kết việc đưa chứng khoán vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức**
- Sau khi hoàn tất đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán (VSD) và đăng ký giao dịch chứng khoán trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 25. Ủy quyền HĐQT**
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:
- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên;
 - Lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị tư vấn phát hành;
 - Xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - Ủy quyền cho HĐQT công ty quyết định phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo Phương án phát hành theo đúng quy định của Pháp luật.

- Quyết định phương án lựa chọn đối tượng, tiêu chí, phương thức phân phối với giá bán không thấp hơn giá phát hành của đợt phát hành này (10.000 đồng/cổ phiếu) về số lượng cổ phiếu lẻ và số lượng cổ phiếu không phân phối hết của đợt phát hành (nếu có);
- Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (do thay đổi vốn điều lệ) sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCK.
- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. HCM sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCK.
- Tiến hành các thủ tục liên quan với Ủy ban chứng khoán nhà nước, Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM.
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ được thành công.

Hội đồng Quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

NGUYỄN THẾ THÀNH

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ
và chia cổ tức năm 2015

Phân phối lợi nhuận năm 2015:

Trong năm 2015 kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu Tư Xây Dựng Số 5 đạt được như sau:

1. Doanh thu hoạt động SXKD:	434.596.150.792 đồng
2. Chi phí hoạt động SXKD:	409.441.042.485 đồng
3. Thu nhập khác:	767.799.794 đồng
4. Chi phí khác:	242.593.477 đồng
5. Doanh thu hoạt động tài chính:	172.371.821 đồng
6. Chi phí hoạt động tài chính:	2.611.251.479 đồng
7. Lợi nhuận trước thuế:	8.226.048.718 đồng
8. Thuế thu nhập doanh nghiệp:	1.980.506.639 đồng
9. Lợi nhuận sau thuế:	6.245.542.079 đồng

So với kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 thì lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt : 102,8% .

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu Tư Xây dựng Số 5, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2015 như sau:

1/ Lợi nhuận còn lại để phân phối:	6.245.542.079 đồng
a/ Phân phối các quỹ:	1.385.682.479 đồng
<i>Trong đó:</i>	
-Quỹ khen thưởng phúc lợi:	1.000.000.000 đồng
-Quỹ đầu tư phát triển:	385.682.479 đồng
b/ Chia cổ tức năm 2015:	4.859.859.600 đồng
Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn:	18%
2/ Trích quỹ thưởng thưởng ban điều hành:	200.000.000 đồng

Kính trình Đại hội xem xét và quyết định.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
NGUYỄN THẾ THÀNH

Thành phố HCM, ngày 15 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Số 5 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015,

Hội đồng quản trị báo cáo chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao năm 2016 như sau :

1. Chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015: 360.000.000 đồng

Trong đó :

- Hội đồng quản trị: 258.000.000 đồng
- Ban kiểm soát: 102.000.000 đồng

So với tờ trình kỳ đại hội năm 2015 là : **360.000.000 đồng** không có chênh lệch.

2. Mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2016 : 360.000.000 đồng

2.1 Hội đồng quản trị: 258.000.000 đ

- Chủ tịch HĐQT: $5.000.000đ/th \times 12 th = 60.000.000 đ$
- Ủy viên kiêm Giám đốc: $4.000.000đ/th \times 12 th = 48.000.000 đ$
- Ủy viên: $3.500.000đ/th \times 3ng \times 12 th = 126.000.000 đ$
- Thư ký HĐQT: $2.000.000 đ/th \times 12 th = 24.000.000 đ$

2.2 Ban kiểm soát : 102.000.000 đ

Trong đó

- Trưởng ban : $3.500.000 đ/th \times 12 th = 42.000.000 đ$
- Ủy viên BKS : $2.500.000 đ/th \times 2ng \times 12 th = 60.000.000 đ$

Kính đề nghị Đại hội cho ý kiến và xin biểu quyết thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN THẾ THÀNH

Thành phố HCM, ngày 15 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2016

Căn cứ quy định hiện hành;

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công Ty Cổ Phần
Đầu Tư Xây Dựng Số 5;

Đề nghị Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn
đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 cho công ty.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
NGUYỄN THẾ THÀNH



